

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2025/HNGĐ-ST

Ngày 21/8/2025

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Lâm và ông Tạ Đức Minh.**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Vũ Ngọc Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 130/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 07 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986

CCCD số: 025186002555 cấp ngày 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Tổ 29 phường TTh, quận LB, Hà Nội (nay là tổ 29 cụm TTh, phường VH, TP Hà Nội)

Hiện trú tại: Ruby 1, phường GB, quận LB, TP HN (nay là phường VH, TP HN)

Bị đơn: Anh Võ Trung D, sinh năm 1982

CCCD số: 001082047826 cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Tổ 29, phường TTh, quận LB, HN (nay là tổ 29 cụm TTh, phường VH, TP HN)

Hiện trú tại: Tổ 30, phường TTh, quận LB, HN (nay là tổ 30 cụm TTh, phường VH, TP HN)

(Chị H có đơn xin vắng mặt, anh D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:***

- Về tình cảm: Tôi và anh Võ Trung D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường TT, quận LB, Hà Nội ngày 25/9/2007. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống với nhau chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do mỗi người một tính cách, quan điểm sống không hợp, chuyện nhỏ biến thành chuyện lớn, không tìm được tiếng nói chung. Chúng tôi đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng đã hết và xin được ly hôn.

- Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Võ Hồng T, sinh ngày 17/7/2008. Sau khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được nuôi cả cháu Thảo. Về việc đóng góp phí tổn nuôi con, tôi đề nghị anh D đóng góp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng.

- Về tài sản chung và công nợ: Chúng tôi không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Tôi tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bị đơn - anh Võ Trung D đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, thông báo về quan điểm của nguyên đơn, triệu tập hợp lệ nhưng anh không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LB tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa xét xử.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Võ Trung D.

Về con chung: Giao cháu Võ Hồng T, sinh ngày 17/7/2008 cho chị Hồng nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh D có trách nhiệm đóng góp 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo quy định tại Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự về nơi cư trú của bị đơn, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội).

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Võ Trung D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường TT, quận LB, Hà Nội ngày 25/9/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị quá trình chung sống với nhau anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do mỗi người một tính cách, quan điểm sống không hợp, chuyện nhỏ biến thành chuyện lớn, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Nguyên nhân chủ yếu do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, con nhỏ. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay. Quá trình giải quyết ly hôn, anh D cũng vắng mặt, không có thiện chí hòa giải.

Quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án, anh D cũng không đến Tòa án để tham gia hòa giải đoàn tụ vợ chồng theo giấy triệu tập và vắng mặt cả phiên tòa xét xử thể hiện ý thức không tuân thủ pháp luật cũng như không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh chị kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồng là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cũng như phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát.

[2.2]. Về con chung: Xác định anh chị có 01 con chung là Võ Hồng T, sinh ngày 17/7/2008. Chị Hồng có nguyện vọng được nuôi cháu Võ Hồng T

Về cấp dưỡng nuôi con chị Hồng đề nghị anh D đóng góp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng.

Kể từ khi anh chị ly thân, con chung vẫn do chị Hồng nuôi dưỡng ổn định, mạnh khỏe. Sau ly hôn, chị Hồng cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung trong khi anh D không đến tòa để trình bày nguyện vọng cũng như quan điểm trước yêu cầu của chị Hồng. Để tránh sự xáo trộn cũng như đảm bảo

cuộc sống tinh thần cho cháu Thảo, HĐXX thấy giao con chung cho chị Hồng nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Anh D đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, cũng không nộp bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh về công việc, thu nhập. Để đảm bảo sự phát triển đầy đủ về vật chất và tinh thần cho con trẻ, đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho con chung chung, chị Hồng yêu cầu yêu cầu cấp dưỡng anh D cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung tự và nợ chung: Chị Hồng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung các bên có quyền khởi kiện vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Chị Hoàng Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm, anh Võ Trung D phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định pháp luật .

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147, điểm b, khoản 2, Điều 227; 269; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H.

Chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Võ Trung D.

2. Về con chung:

Xác định anh chị có một con chung là cháu Võ Hồng T, sinh ngày 17/7/2008.

Giao cháu Võ Hồng T cho chị Hồng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho tới khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc đóng góp phí tổn nuôi con, anh Võ Trung D có trách nhiệm đóng góp 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

Anh Võ Trung D có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung các bên có quyền khởi kiện vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị Hồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0051888 ngày 13 tháng 05 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận LB (nay là phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội). Anh Võ Trung D phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- UBND phường TT, quận LB, thành phố Hà Nội (nay là phường UBND phường VH, thành phố Hà Nội) (GCN kết hôn số 120, quyền số 01 ngày 25/9/2007);
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Tường Nga

